

Số: 23/2026/TT-BCA

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2026

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 122/2021/TT-BCA ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định trách nhiệm của Công an các đơn vị, địa phương trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Căn cứ Luật Công an nhân dân số 37/2018/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 21/2023/QH15, Luật số 30/2023/QH15, Luật số 38/2024/QH15, Luật số 52/2024/QH15, Luật số 86/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 122/2021/TT-BCA ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định trách nhiệm của Công an các đơn vị, địa phương trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với: các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an; Công an tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Công an cấp tỉnh); Công an xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Công an cấp xã).”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 16

“Điều 16. Trách nhiệm của Cục Kế hoạch và tài chính

Phối hợp Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, các đơn vị liên quan thẩm định, báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt kinh phí thực hiện xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; hướng dẫn các đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí bảo đảm thực hiện nhiệm vụ xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về kế toán trong lĩnh vực an ninh, trật tự.”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 17

“3. Chủ trì, phối hợp Cục An ninh chính trị nội bộ, Cục An ninh kinh tế và các đơn vị có liên quan tham mưu Bộ trưởng Bộ Công an quy định mẫu trang phục cho lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp theo quy định.”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 32

“2. Chỉ đạo hệ lực lượng hướng dẫn nội dung công tác có liên quan đến lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho các đối tượng theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.”.

Điều 5. Bổ sung Điều 35a vào sau Điều 35

“Điều 35a. Trách nhiệm của Trung tâm Dữ liệu quốc gia

Chủ trì, phối hợp Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc và các đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện chủ trương, kế hoạch của Bộ Công an về công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong lĩnh vực quản lý, vận hành, khai thác, chia sẻ, kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; phòng ngừa, đấu tranh với hành vi vi phạm pháp luật về dữ liệu.”.

Điều 6. Bổ sung khoản 6 vào sau khoản 5 Điều 38

“6. Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả các chuyên đề trên lĩnh vực công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.”.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 40

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Chỉ đạo, hướng dẫn việc huấn luyện, bồi dưỡng về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Tổ chức thực hiện công tác dân vận và chế độ thống kê, báo cáo của Công an cấp xã theo quy định. Áp dụng biện pháp vận động quần chúng trên địa bàn cấp xã để bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.”.

3. Bổ sung khoản 6 vào sau khoản 5 như sau:

“6. Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả các chuyên đề trên lĩnh vực xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xét, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong phạm vi phụ trách.”.

Điều 8. Thay thế, bỏ cụm từ, sửa đổi tên điều tại Điều 3, Điều 5, Điều 8, Điều 9, Điều 13, Điều 15, Điều 17, Điều 18, Điều 26, Điều 31, Điều 33, Điều 34, Điều 38, Điều 40

1. Thay thế cụm từ “lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố, dân phòng” bằng cụm từ “lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở” tại khoản 2 Điều 3, khoản 7 Điều 5, khoản 5 Điều 38.

2. Thay thế cụm từ “lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố” bằng cụm từ “lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở” tại khoản 5 Điều 8.

3. Thay thế cụm từ “thị trấn” bằng cụm từ “đặc khu” tại khoản 7 Điều 8.

4. Thay thế cụm từ “các đơn vị trực thuộc Bộ” bằng cụm từ “các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an” tại khoản 1 Điều 9.

5. Thay thế cụm từ “các đơn vị trực thuộc Bộ Công an” bằng cụm từ “các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an” tại Điều 10.

6. Thay thế cụm từ “Công an xã, Bảo vệ dân phố, dân phòng” bằng cụm từ “lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở” tại Điều 18.

7. Thay thế cụm từ “Bảo vệ dân phố, dân phòng” bằng cụm từ “lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở” tại khoản 1 Điều 17.

8. Thay thế cụm từ “Bảo vệ dân phố” bằng cụm từ “lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở” tại khoản 2 Điều 17.

9. Thay thế cụm từ “Công an xã, Bảo vệ dân phố” bằng cụm từ “lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở” tại khoản 2 Điều 31, khoản 2 Điều 33, khoản 2 Điều 34.

10. Thay thế cụm từ “Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cùng cấp” bằng cụm từ “Ban chỉ đạo thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tại khoản 1, khoản 2 Điều 38, khoản 1, khoản 3 Điều 40.

11. Sửa đổi tên gọi của Điều 9 như sau:

“Điều 9. Trách nhiệm của Văn phòng Bộ Công an”.

12. Sửa đổi tên gọi của Điều 13 như sau:

“Điều 13. Trách nhiệm của Cục Công tác chính trị”.

13. Sửa đổi tên gọi của Điều 15 như sau:

“Điều 15. Trách nhiệm của Thanh tra Bộ Công an”.

14. Sửa đổi tên gọi của Điều 26 như sau:

“Điều 26. Trách nhiệm của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra”.

15. Bỏ cụm từ “Công an cấp huyện” tại khoản 3 Điều 3 và cụm từ “Trưởng Công an cấp huyện” tại khoản 1 Điều 40.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **20** tháng **4** năm 2026.
2. Bãi bỏ Điều 39 Thông tư số 122/2021/TT-BCA ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an.
3. Bỏ cụm từ “cấp huyện” tại điểm a khoản 4 Điều 6 và cụm từ “gửi Công an cấp huyện tổng hợp” tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Cục trưởng Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.
2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện Thông tư, nếu có vướng mắc phát sinh, Công an các đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc) để kịp thời hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an;
- Công an tỉnh, thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Công an;
- Lưu: VT, V03, V05.



Đại tướng Lương Tam Quang